

THUẾ TỈNH GIA LAI
THUẾ CƠ SỞ 8 TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TCS8-NVDTPC
V/v tuyên truyền Nghị định số 68/2026/NĐ-CP, Nghị định số 310/2025/NĐ-CP và Thông tư số 18/2026/TT-BTC.

Diên Hồng, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các Phường: Pleiku, Hội Phú, Diên Hồng, Thống Nhất, An Phú;
- Ủy ban nhân dân các xã: Ia O, Ia Chía, Ia Ly, Ia Phí, Ia Hrug, Ia Khur, Gào, Ia Krai, Chư Păh, Ia Grai, Biển Hồ.

Căn cứ Nghị định số 68/2026/NĐ-CP ngày 05/03/2026 của Chính phủ quy định chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 05/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Để các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, người dân trên địa bàn Thuế cơ sở 8 tỉnh Gia Lai nắm bắt kịp thời những điểm mới của Nghị định số 68/2026/NĐ-CP, Nghị định số 310/2025/NĐ-CP, Thông tư số 18/2026/TT-BTC nêu trên và nhằm tránh các tình trạng xử phạt vi phạm hành chính không đáng có.

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường quan tâm, chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp đăng tải nội dung tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân và phát sóng truyền thanh của các xã, phường ít nhất 01 lần/ ngày (trong vòng 07 ngày) kể từ ngày 09/04/2026 (nội dung tuyên truyền kèm theo).

Thuế cơ sở 8 tỉnh Gia Lai rất mong nhận được sự quan tâm phối hợp của quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo thuế cơ sở (b/cáo);
- Lưu: VT, NVDTPC (02b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**

Phạm Thị Bích

NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

Để giúp các cá nhân, hộ kinh doanh nắm vững các quy định mới và thực hiện đúng nghĩa vụ thuế, cơ quan thuế hướng dẫn lộ trình thực hiện theo từng ngưỡng doanh thu như sau:

1. Nhóm doanh thu từ 500 triệu đồng trở xuống/năm

Đối với các hộ kinh doanh quy mô nhỏ, thủ tục được tối giản hóa tối đa:

- **Ghi chép sổ sách:** Thực hiện ghi chép doanh thu thực tế theo **Mẫu số S1a-HKD ban hành kèm theo Thông tư số 152/2025/TT-BTC**.

- **Kê khai tài khoản:** Thông báo số tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử dùng cho kinh doanh qua ứng dụng **eTaxMobile** hoặc Cổng dịch vụ công của Cục Thuế theo **Mẫu số 01/BK-STK ban hành kèm theo Thông tư số 18/2026/TT-BTC**.

+ *Hạn chót cho HKD cũ:* 20/04/2026.

+ *Hạn chót cho HKD mới kinh doanh năm 2026:* 31/07/2026 (nếu ra kinh doanh 6 tháng đầu năm) hoặc 31/01/2027 (nếu ra kinh doanh 6 tháng cuối năm).

- **Báo cáo doanh thu:** Gửi thông báo doanh thu thực tế năm 2026 cho cơ quan thuế chậm nhất ngày **31/01/2027** theo **mẫu số 01/TKN-CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 18/2026/TT-BTC**.

2. Nhóm doanh thu trên 500 triệu đến 3 tỷ đồng/năm

(Áp dụng cho HKD lựa chọn tính thuế TNCN trên Doanh thu tính thuế)

- **Sổ sách:** Sử dụng **Mẫu số S2a-HKD ban hành kèm theo Thông tư số 152/2025/TT-BTC** để ghi chép doanh thu.

- **Kê khai:** Nộp Tờ khai thuế (Mẫu 01/CNKD) hàng quý qua eTax Mobile hoặc Cổng dịch vụ công.

Lưu ý quan trọng: Khi nộp tờ khai Quý I/2026 (chậm nhất ngày 04/05/2026), anh/chị cần gửi kèm Thông báo số tài khoản ngân hàng (Mẫu 01/BK-STK).

3. Nhóm doanh thu từ 500 triệu đến 50 tỷ đồng/năm

(Áp dụng cho HKD chọn tính thuế trên Thu nhập tính thuế hoặc có doanh thu từ 3 tỷ - 50 tỷ)

- **Sổ sách:** Sử dụng hệ thống sổ kế toán chi tiết hơn (**Mẫu S2b, S2c, S2d, S2e-HKD**).

- **Hồ sơ kèm theo:** Ngoài tờ khai thuế quý, tại kỳ Quý I/2026 (hạn nộp ngày 04/05/2026), HKD phải nộp kèm:

+ Thông báo số tài khoản ngân hàng (01/BK-STK).

+ Bảng kê hàng tồn kho, máy móc, thiết bị tại thời điểm 31/12/2025 (Mẫu 01/BK-HTK).

- **Quyết toán:** Phải thực hiện Quyết toán thuế TNCN năm (Mẫu 02/CNKD-TNCN-QTT) chậm nhất ngày **31/03/2027**.

4. Nhóm doanh thu trên 50 tỷ đồng/năm

Đây là nhóm hộ kinh doanh quy mô lớn, việc kê khai được thực hiện theo tháng:

- **Kê khai định kỳ:** Nộp tờ khai thuế hàng tháng. Riêng các tháng 1, 2, 3 năm 2026, hạn nộp chậm nhất là **20/04/2026**. Các tháng còn lại nộp chậm nhất vào ngày 20 của tháng tiếp theo.

- **Hồ sơ & Quyết toán:** Tương tự như nhóm 3, bao gồm cả việc nộp bảng kê tài sản/hàng tồn kho và quyết toán năm trước ngày 31/03/2027.

BẢNG TỔNG HỢP THỜI HẠN NỘP TỜ KHAI VÀ NỘP THUẾ 2026

Kỳ tính thuế	Thời hạn chậm nhất
Quý I/2026	04/05/2026
Quý II/2026	31/07/2026
Quý III/2026	02/11/2026
Quý IV/2026	02/02/2027
Quyết toán năm 2026	31/03/2027

Lưu ý: Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp tờ khai thuế. Trường hợp phát sinh các loại thuế khác (TTĐB, Tài nguyên, BVMT...), HKD sử dụng thêm sổ kế toán Mẫu S3a-HKD.

5. Xử phạt vi phạm hành chính

5.1 Chậm đăng ký thuế: Đăng ký thuế lần đầu quá thời hạn quy định từ 01 ngày đến từ 91 ngày trở lên. Mức phạt: Từ 01 triệu đến 10 triệu đồng tùy hành vi cụ thể. (quy định tại Điều 10 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP).

5.2 Chậm nộp hồ sơ khai thuế: Mức phạt: Từ 02 triệu đến 25 triệu đồng tùy hành vi cụ thể. (quy định tại Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 310/2025/NĐ-CP);

5.3 Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với hành vi cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế, tài khoản của người nộp thuế theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 05 ngày trở lên. (quy định khoản 2 Điều 1 Nghị định số 310/2025/NĐ-CP)

5.4 Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi Cung cấp không chính xác thông tin liên quan đến tài khoản của người nộp thuế tại tổ chức tín dụng, kho bạc nhà nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo

quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan thuế (quy định khoản 2 Điều 1 Nghị định số 310/2025/NĐ-CP)

5.5 Hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm, không lập hóa đơn theo quy định của pháp luật bị xử phạt như sau: (quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 310/2025/NĐ-CP).

Thời điểm lập hóa đơn là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền chưa.

- Lập hóa đơn không đúng thời điểm: Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 70.000.000 đồng tùy hành vi cụ thể.

- Không lập hóa đơn: Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng tùy hành vi cụ thể

5.6 Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa hàng hóa mua vào, kê khai chi phí

- Mức phạt: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng tùy hành vi cụ thể (Điều 28 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP). Nếu hành vi này dẫn đến việc làm giảm số thuế phải nộp, người nộp thuế có thể bị truy thu thuế và phạt tiền từ 01 lần đến 03 lần số thuế trốn.

Trên đây là một số quy định mới, cần lưu ý của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi thực hiện kê khai nghĩa vụ thuế. Thuế cơ sở 8 tỉnh Gia Lai thông báo đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, người dân trên địa bàn được biết và thực hiện đúng theo quy định. Kính chúc quý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sức khỏe, an tâm kinh doanh, vững vàng thực hiện nghĩa vụ thuế và ngày càng thành công, thịnh vượng.